

Đồng nai, ngày 04 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty
- Hội đồng quản trị Công ty

Các căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hòa Việt;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Hòa Việt đã được kiểm toán;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả kiểm tra, giám sát trong năm 2016 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty Cổ phần Hòa Việt tổ chức ngày 25/4/2016 có bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2021). chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu là thành viên Ban Kiểm soát. Chúng tôi đã thống nhất việc phân công nhiệm vụ như sau:

- Bà Nguyễn Thị Xuân Phụng Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Phạm Nguyên Bình Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn Thành viên Ban Kiểm soát.

Những nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016 như sau:

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra, Giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép sổ sách kế toán, cập nhật chứng từ; kiểm soát chi phí, doanh thu...
- Giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát Ban giám đốc Công ty trong việc thực thi Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát cũng như những kiến nghị do kiểm toán độc lập đưa ra, xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

d. Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi các cổ đông;

e. Tham gia góp ý sửa đổi bổ sung, ban hành mới các văn bản, quy chế, quy định của Công ty;

f. Tổ chức kiểm tra các chi nhánh của Công ty về tình hình chi phí, công nợ và các hợp đồng mua bán nguyên, phụ liệu ...

g. Kiểm tra tính tuân thủ các qui định của Đại Hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Công ty;

h. Tham gia các buổi họp của Hội đồng Quản trị theo thư mời.

2. Thù lao của Ban kiểm soát:

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2016 là: 182.000.000 đồng .

3. Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát :

- Ngày 25/4/2016 tổ chức họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, lập kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2016;
- Từ ngày 16/5/2016 đến ngày 20/5/2016 Ban Kiểm soát kiểm tra tình hình thu mua nguyên liệu, thu hồi công nợ đầu tư tại các Chi nhánh Tây ninh, Gia Lai, Ninh thuận;
- Ban hành Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát phù hợp với Luật Doanh nghiệp;
- Kiểm tra hồ sơ ruộng trồng bị thiệt hại do bệnh virus vụ mùa 2015-2016 của Chi nhánh Tây ninh và Ninh thuận;
- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2016;
- Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp HĐQT và Công ty theo thư mời và tham gia ý kiến đóng góp về công tác sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra Dự án quyết toán kho mát Công ty 4.633m²;
- Từ ngày 27/3/2017 đến ngày 31/3/2017 Ban Kiểm soát kiểm tra tình hình thu mua, công nợ, chi phí, thực hiện hợp đồng vụ mùa 2015-2016 tại Chi nhánh Tây Ninh, DakLak, Gia Lai, Ninh Thuận;
- Tham dự lớp học xây dựng chiến lược của Công ty trong giai đoạn 2017-2022;
- Tham gia đóng góp ý kiến về ban hành các quy chế mới của Công ty;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và kiểm tra, giám sát ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban Kiểm soát.
- Ngày 03/4/2017 Ban kiểm soát tiến hành họp với các thành viên với mục đích đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2016; đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát; kiểm điểm của các thành viên Ban kiểm soát và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban.

4. Các đề nghị của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát đã có kiến nghị cụ thể đối với Công ty và các chi nhánh tại các Biên bản làm việc.

Các ý kiến, đề nghị khác của Ban kiểm soát:

- Tài sản không cần dùng: Hiện nay Công ty có một số tài sản không còn hoạt động do các chi nhánh đã giải thể hoặc thu hẹp sản xuất. Công ty cần nhanh chóng giải quyết thanh lý số tài sản không cần dùng này để thu hồi vốn và giảm các chi phí kèm theo như thuê bảo vệ trông giữ, thuế đất, khấu hao...

- Hàng tồn kho: Hàng tồn kho năm nay đã giảm so với năm trước do Công ty tích cực chào bán, tuy nhiên để tăng tính hiệu quả Công ty cần có nhiều biện pháp về chính sách bán hàng để giải phóng hàng tồn kho nhiều hơn nữa;

- Tình hình công nợ : đề nghị tích cực thu hồi công nợ , nhất là các khoản nợ của khách hàng gia công;

- Công tác nhân sự : Công ty đang khó khăn, chi phí tiền lương, BHXH khá lớn đề nghị định biên lại lao động, tinh gọn bộ máy quản lý;

- Công tác đầu tư thu mua nguyên liệu: nghiên cứu kỹ thuật trồng thuốc lá chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu của thị trường, tăng doanh thu bán hàng;

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2016 CỦA CÔNG TY:

1. Một số chỉ tiêu tài chính và sản xuất kinh doanh chủ yếu

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12

• Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán

CHỈ TIÊU	31/12/2016	01/01/2016	SO SÁNH	
			(+/-)	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	278.022.181.880	409.623.036.499	-131.600.854.619	67,87
- Tiền và các khoản trong đương tiền	3.253.446.250	1.576.142.524	1.677.303.726	206,42
- Các khoản phải thu	62.818.357.653	107.515.234.292	-44.696.876.639	58,43
- Hàng tồn kho	210.148.651.432	298.277.463.978	-88.128.812.546	70,45
- Tài sản ngắn hạn khác	1.801.726.545	2.254.195.705	-452.469.160	79,93
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	58.465.233.159	62.256.202.973	-3.790.969.814	93,91
- Tài sản cố định	57.844.551.341	61.780.702.973	-3.936.151.632	93,63
- Tài sản dở dang dài hạn	620.681.818	475.500.000	145.181.818	130,53
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	336.487.415.039	471.879.239.472	-135.391.824.433	71,31
A. NỢ PHẢI TRẢ	175.075.672.290	302.033.126.489	-126.957.454.199	57,97
- Nợ ngắn hạn	175.075.672.290	302.033.126.489	-126.957.454.199	57,97
- Nợ dài hạn		-		
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	161.411.742.749	169.846.112.983	-8.434.370.234	95,03
- Vốn chủ sở hữu	161.411.742.749	169.846.112.983	-8.434.370.234	95,03
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	336.487.415.039	471.879.239.472	-135.391.824.433	71,31

• Các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh

CHỈ TIÊU	NĂM 2016	NĂM 2015	SO SÁNH	
			(+/-)	%
1. Tổng doanh thu	568.544.678.658	728.645.220.658	-160.100.542.000	78,03
Trong đó:				
- Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	568.393.478.610	728.238.908.169	-159.845.429.559	78,05
- Doanh thu hoạt động tài chính	70.290.957	231.212.489	-160.921.532	30,4
- Thu nhập khác	80.909.091	175.100.000	-94.190.909	46,21
2. Tổng chi phí	567.403.470.183	715.347.100.532	-147.943.630.349	79,32
Trong đó:				
- Giá vốn hàng bán	510.001.640.076	647.535.872.412	-137.534.232.336	78,76
- Chi phí tài chính	16.667.931.812	24.960.654.888	-8.292.723.076	66,78
- Chi phí bán hàng	9.480.194.087	12.508.758.970	-3.028.564.883	75,79
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.229.377.865	30.334.854.262	894.523.603	102,95
- Chi phí khác	24.326.343	6.960.000	17.366.343	349,52
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.141.208.475	13.298.120.126	-12.156.911.651	8,58
4. Chi phí thuế TNDN hiện hành	339.997.255	3.041.819.764	-2.701.822.509	11,18
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	801.211.220	10.256.300.362	-9.455.089.142	7,81
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	53	678	-625	7,81
7. Số ngân sách phải nộp (thuế GTGT + TNDN)	1.861.666.660	6.839.897.352	-4.978.230.692	27,22
8. Số ngân sách đã nộp (thuế GTGT + TNDN)	1.391.472.294	2.204.687.761	-813.215.470	63,11
9. Tiền lương				
- Tổng quỹ lương	40.777.865.889	47.210.869.864	-6.433.003.975	86,4
- Số lao động bình quân (người)	504	585	-81	86,1
- Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.742.372	6.725.195	-17.177	100,2

• Một số chỉ tiêu tài chính

CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	NĂM 2016	NĂM 2015	SO SÁNH	
			(+/-)	%
I Tính tự chủ về tài chính & Khả năng thanh toán nợ				
1 Tổng nợ / Vốn chủ sở hữu	1,08	1,78	(0,7)	60,7
2 Tổng tài sản / Vốn chủ sở hữu	2,08	2,78	(0,7)	74,8
3 Tổng nợ / Tổng tài sản	0,52	0,64	(0,1)	81,2
II Khả năng thanh toán				
1 Hệ số thanh toán hiện tại	1,59	1,36	0,2	116,9
2 Hệ số thanh toán nhanh	0,39	0,37	(0,02)	105,4
III Khả năng sinh lời & Tính hiệu quả của việc sử dụng các nguồn vốn				
1 Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,14	1,41	(1,27)	9,9
2 Khả năng sinh lời của Tài sản	0,20	1,83	(1,63)	10,9
3 Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn chủ sở hữu	0,69	7,67	(6,98)	9,0
4 Khả năng sinh lời của Vốn chủ sở hữu	0,48	5,92	(5,44)	8,1
5 Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ	0,89	10,35	(9,46)	8,6
6 Khả năng sinh lời của Vốn điều lệ	0,62	7,98	(7,36)	7,7
IV Hiệu quả hoạt động				
1 Vòng quay của tài sản	1,40	1,30	0,10	107,7
2 Số vòng quay tài khoản phải thu	6,67	5,28	1,39	126,3

3	Số vòng quay hàng tồn kho	2,01	1,83	0,18	109,8
3	Số ngày thu hồi nợ	53,94	68,12	14,2	79,2
4	Số vòng quay vốn lưu động	1,65	1,47	0,18	112,2

2. Phân tích, đánh giá

• Về hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2016 so với năm 2015

- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2016 là: 568,5 tỷ đồng, bằng 78% CKNT (cùng kỳ năm trước), tương ứng giảm 160,1 tỷ đồng so với năm 2015, trong đó:

+ Doanh thu bán nguyên liệu là 471 tỷ đồng, bằng 78,32% so với CKNT, tương ứng giảm 130,4 tỷ đồng.

Năm 2016, do nhu cầu thị trường thay đổi so với trước đây, các Công ty thuộc lá điều chỉ mua những nguyên liệu thuộc lá có chất lượng cao, một số vùng đầu tư trước đây của Công ty không còn phù hợp như Ninh thuận, Bình thuận, Đồng nai, Bà rịa Vũng tàu. Vì vậy, Công ty giải thể Chi nhánh Bình thuận và tạm ngưng hoạt động Chi nhánh Đồng nai và Bà rịa Vũng tàu, thu hẹp đầu tư đối với Chi nhánh Ninh thuận nên sản lượng thu mua nguyên liệu giảm.

Do nhu cầu khách hàng chỉ tập trung một số vùng như Gia Lai, Tây ninh, DakLak, Quảng nam nên tình hình tranh mua với các đối tác cũng khó khăn. Cụ thể, năm 2015 đầu tư thu mua 5.304 tấn trong khi đó năm 2016 chỉ thu mua được 3.003 tấn dẫn đến doanh thu bán nguyên liệu giảm đi so với những năm trước đây.

+ Doanh thu gia công năm 2016 là 48,93 tỷ đồng, bằng 83,2% so với CKNT, tương ứng giảm 9,8 tỷ đồng. So với trước đây Doanh thu gia công giảm đi rất nhiều, đây là mặt hàng đem lại lợi nhuận rất cao, bắt đầu từ năm 2014 trên thị trường có nhiều nhà máy tách cọng nên dẫn đến cạnh tranh quyết liệt, riêng tỉnh Đồng nai có đến 2 nhà máy nên dẫn đến sản lượng gia công giảm đi rõ rệt làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh Công ty. Trước đây năm 2013 Doanh thu gia công của Công ty đạt 139 tỷ thì năm 2016 chỉ còn 49 tỷ (35%) giảm rất nhiều.

+ Các Chi nhánh đầu tư thu mua giảm nên Doanh thu bán vật tư đầu tư đạt 22,4 tỷ đồng bằng 53,23% tương ứng giảm 19,6 tỷ đồng.

- Tổng chi phí thực hiện trong năm là 567,4 tỷ đồng, bằng 79,3% CKNT, trong đó:

+ Giá vốn hàng bán là 510 tỷ đồng, bằng 78,76% CKNT;

+ Chi phí tài chính là 16,66 tỷ đồng, bằng 66,78% so CKNT (giảm 8,3 tỷ đồng);

+ Chi phí bán hàng là 9,4 tỷ đồng, bằng 75,79% so với CKNT tương ứng giảm 3 tỷ.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp là 31,2 tỷ đồng, bằng 102,9% so CKNT.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 là 1,1 tỷ đồng, chỉ bằng 8,6% so CKNT, tương ứng giảm 12,15 tỷ đồng.

Nhận xét: Nhìn chung chi phí năm 2016 giảm nhiều so với năm 2015, trong đó do lượng hàng tồn kho năm 2016 được chào bán tích cực nên giảm 88 tỷ đồng, dẫn đến chi phí lãi vay giảm 8,3 tỷ, chi phí thuê kho giảm 2,3 tỷ đồng. Bên cạnh đó, vì những quy định của Luật BHXH về việc trích nộp BHXH của người lao động theo

lượng Hợp đồng lao động nên làm tăng chi phí 3.8 tỷ đồng, và trong năm 2016 Công ty giải quyết chi phí trợ cấp mất việc làm hơn 3 tỷ đồng.

Công ty cũng cố gắng tìm nhiều biện pháp khắc phục khó khăn, tìm kiếm khách hàng, tiết kiệm chi phí nhưng doanh thu giảm quá nhiều 160 tỷ nên làm ảnh hưởng đến lợi nhuận Công ty. Doanh thu đạt thấp, giá thành cao vì sản lượng tách cọng năm 2016 là 8.193 tấn so với 11.330 tấn (năm 2015), giảm đi 3.137 tấn

- **Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:**

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời năm 2016 là 1.59 lần >1 , điều này chứng tỏ Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ, nhưng khả năng thanh toán chậm vì chỉ số thanh toán nhanh chỉ có 0.39 lần <1 , thực tế tình hình dòng tiền Công ty rất khó khăn vì hàng tồn kho còn nhiều, Doanh thu bán hàng thấp nên dòng tiền thu vào chậm.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế so với doanh thu năm 2016 là 0,14%, so với CKNT giảm 1,27%. Khả năng sinh lời của Vốn chủ sở hữu năm 2016 là 0,48%, giảm 5,44% so với CKNT. Khả năng sinh lời của Vốn điều lệ là 0,62%, giảm 7,36% so với CKNT.

- Số ngày thu hồi nợ bình quân năm 2016 là 53,93 ngày giảm 14,2 ngày so với năm 2015, tình hình thu nợ của Công ty khá hơn so với năm 2015, số vòng quay thu nợ nhanh hơn 1,39 vòng, nhưng Công ty cần tiếp tục áp dụng các giải pháp thu hồi nợ phải thu khách hàng nhanh hơn nữa nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Nhận xét: Qua phân tích các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2016 của Công ty yếu, hoạt động SXKD Công ty sụt giảm nhiều, hiệu quả kinh doanh kém.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC, VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Năm 2016 Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị bàn bạc và thống nhất ý kiến trong các Biên bản họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm đưa ra các phương hướng, giải pháp chỉ đạo Ban giám đốc điều hành Công ty vượt qua khó khăn trong mỗi giai đoạn của năm.

Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và ban hành các Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 25/4/2016
- Ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CPHV ngày 02/02/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 67/NQ-CPHV ngày 11/04/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 72/NQ-CPHV ngày 25/4/2016;
- Ban hành nghị quyết số 91/NQ-CPHV ngày 02/6/2016;

- Ban hành nghị quyết số 162/NQ-CPHV ngày 31/8/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 199/NQ-CPHV ngày 19/10/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 227/NQ-CPHV ngày 24/11/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 251/NQ-CPHV ngày 14/12/2016.

Ngoài ra Hội đồng quản trị đã sửa đổi và ban hành kịp thời các quy định, quy chế mới để thực hiện phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty và quy định của luật pháp Nhà nước

2. Hoạt động của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện những nội dung của Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, cũng như Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty;

Ban Giám đốc đã sửa đổi kịp thời các quy chế, quy trình để thực hiện có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, cố gắng tìm ra những biện pháp khắc phục những khó khăn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Ban Giám đốc tích cực tìm kiếm những vùng đầu tư mới để tăng sản lượng thu mua đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Ban Giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban, sản xuất; thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các khó khăn trong hoạt động SXKD, những ý kiến và chỉ thị của Ban Giám đốc thể hiện trong các Thông báo cuộc họp phổ biến các đơn vị thực hiện.

3. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

Trong năm 2016, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong kinh doanh nhưng Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cố gắng chỉ đạo trong từng giai đoạn để tìm mọi biện pháp khắc phục nhưng kết quả kinh doanh kém, vì bên cạnh đó cũng có những nguyên nhân :

- Lĩnh vực gia công tách cọng của Công ty bị cạnh tranh khá quyết liệt bởi những Công ty khác, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty rất nhiều vì lĩnh vực này đem lại lợi nhuận rất cao cho Công ty. Hiện nay, trong nước có 12 Công ty kinh doanh lĩnh vực này với tổng sản lượng sơ chế phải là 174.550 tấn, nhưng thực tế năm 2016 sản lượng sơ chế toàn ngành là 31.500 tấn; Tình hình khan hiếm nguồn nguyên liệu đầu đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể: sản lượng tách cọng năm 2016 chỉ đạt 72,3% so với năm 2015, dẫn đến giá thành sơ chế năm 2016 tăng cao so với năm 2015; Mặt khác, Công ty chủ động giảm giá gia công chế biến để cạnh tranh với các đối thủ, giữ khách hàng.
- Nhu cầu của các công ty thuộc điều chuyển dần sang nguyên liệu cấp cao, các công ty thuộc điều nhập khẩu nguyên liệu rất nhiều, tiêu thụ nguyên liệu nội địa ít nên công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc bán nguyên liệu. Mặt khác, nhu cầu nguyên liệu nội địa chỉ tập trung một số vùng như Gia Lai, Tây ninh nên Công ty bị cạnh tranh thu mua với các đối tác khác, việc phát triển diện tích đầu tư rất khó khăn. Bên cạnh đó, Công ty phải giải thể một số Chi nhánh hoạt động không hiệu quả, không đáp ứng nhu cầu khách hàng làm giảm doanh thu bán nguyên liệu khá nhiều.

- Năm 2016 Công ty có những khoản chi phí phát sinh do phải thực hiện những quy định của Nhà nước như tăng 3.8 tỷ chi phí trích BHXH, chi phí trợ cấp mất việc làm 3 tỷ. Bên cạnh đó Công ty cố gắng giải phóng hàng tồn kho, để trả nợ vay ngân hàng làm giảm chi phí lãi vay 8.3 tỷ, chi phí thuê kho giảm 2.3 tỷ đồng, làm tăng vòng quay vốn, tăng vòng quay hàng tồn kho.
- Trong năm 2016 Công ty tiến hành xây dựng chiến lược SXKD giai đoạn 2017-2022, tìm ra điểm mạnh điểm yếu của Công, từ đó đề ra biện pháp cụ thể để tăng hiệu quả hoạt động SXKD .
- Tuy nhiên, Công ty cần nghiên cứu thị trường nhiều hơn nữa để nắm bắt nhu cầu khách hàng, cải tiến chất lượng nguyên liệu để đáp ứng kịp thời.
- Chỉ đạo nhanh chóng và kịp thời tái cấu trúc Công ty, định biên lao động để giảm chi phí tiền lương hơn nữa đem lại hiệu quả tốt hơn.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện các cuộc họp HĐQT đều mở rộng, có Ban kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển sang Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và điều hành của Ban Giám đốc.
- Thường xuyên phối hợp cùng với HĐQT, Ban Giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đến các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong công ty, các cổ đông trong cũng như ngoài công ty như hoạt động SXKD, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ... để thực hiện Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.
- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại Hội đồng cổ đông và hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Thường xuyên giám sát, kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh Công ty, xem xét việc chấp hành các nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu, Hội đồng quản trị, điều lệ công ty;
- Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý, năm tại các Chi nhánh và Công ty;
- Xem xét tình hình quản lý, sử dụng vốn; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ;
- Xem xét việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm ; Xem xét tình hình quản trị tài chính công ty;
- Và các vấn đề khác theo chức năng , nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Trong năm 2017, Ban kiểm soát sẽ tích cực hơn nữa nhằm phát huy vai trò và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Ban theo đúng Điều lệ qui định, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông Công ty đã tin tưởng giao cho.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Xuân Phượng